|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GIÁO DỤC TP TAM KỲ**TR.THCS HUỲNH THÚC KHÁNG** | **KHUNG MA TRẬN** **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I - NĂM HỌC 2023 – 2024****MÔN: LỊCH SỬ - ĐỊA LÍ 6****(PHÂN MÔN LỊCH SỬ)** |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/****chủ đề** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng****% điểm** |
| **Nhận biết**  | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **Phân môn Lịch sử** |
| 1 | **THỜI NGUYÊN THUỶ** | **1. Xã hội nguyên thuỷ** | 2 |  |  |  |  0.55% |
| **2. Sự chuyển biến từ xã hội nguyên thuỷ sang xã hội có giai cấp và sự chuyển biến, phân hóa của xã hội nguyên thuỷ** | 2 |  |  |  | 0.55% |
| 2 | **XÃ HỘI CỔ ĐẠI** | **1. Ai Cập và Lưỡng Hà** | 2\* | 1\* |  |  |  2.525% |
| **2. Ấn Độ** | 2\* | 1\* |  |  |
| **3. Trung Quốc** | 2 | 1\* |  |  |
| **4. Hy Lạp và La Mã** |  |  | 1 | 1 | 1.515% |
| **Tỉ lệ** | **20%** | **15%** | **10%** | **5%** | **50%** |
|  |  |

 **Người ra đề**

 **Phan Công Hậu**

**BẢNG ĐẶC TẢ**

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I NĂM HỌC 2023 - 2024**

**PHÂN MÔN: LỊCH SỬ 6**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/****Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| ***Nhận biết*** | ***Thông hiểu*** | ***Vận dụng*** | ***Vận dụng cao*** |
| **Phân môn Lịch sử** |
| 1 | **THỜI NGUYÊN THUỶ** | **1. Xã hội nguyên thuỷ** | **Nhận biết**– Trình bày được những nét chính về đời sống của người thời nguyên thuỷ (vật chất, tinh thần, tổ chức xã hội,...) trên Trái đất– Nêu được đôi nét về đời sống của người nguyên thuỷ trên đất nước Việt Nam | 11 |  |  |  |
| **2. Sự chuyển biến từ xã hội nguyên thuỷ sang xã hội có giai cấp và sự chuyển biến, phân hóa của xã hội nguyên thuỷ** | **Nhận biết**– Trình bày được quá trình phát hiện ra kim loại đối với sự chuyển biến và phân hóa từ xã hội nguyên thuỷ sang xã hội có giai cấp. – Nêu được một số nét cơ bản của xã hội nguyên thủy ở Việt Nam (qua các nền văn hóa khảo cổ Phùng Nguyên – Đồng Đậu – Gò Mun.**Thông hiểu**– Mô tả được sự hình thành xã hội có giai cấp- Mô tả được sự phân hóa không triệt để của xã hội nguyên thủy ở phương Đông– Giải thích được sự tan rã của xã hội nguyên thuỷ– Giải thích được sự phân hóa không triệt để của xã hội nguyên thủy ở phương Đông.**Vận dụng cao****-** Nhận xét được vai trò của kim loại đối với sự chuyển biến và phân hóa từ xã hội nguyên thuỷ sang xã hội có giai cấp. | 11 |  |  |  |
| **1. Ai Cập và Lưỡng Hà** | **Nhận biết**– Trình bày được quá trình thành lập nhà nước của người Ai Cập và người Lưỡng Hà.– Kể tên và nêu được những thành tựu chủ yếu về văn hoá ở Ai Cập, Lưỡng Hà**Thông hiểu**– Nêu được tác động của điều kiện tự nhiên (các dòng sông, đất đai màu mỡ) đối với sự hình thành nền văn minh Ai Cập và Lưỡng Hà. | 1\*1\* | 1\* |  |  |
| 2 | **XÃ HỘI CỔ ĐẠI** | **2. Ấn Độ** | **Nhận biết**– Nêu được những thành tựu văn hoá tiêu biểu của Ấn Độ– Trình bày được những điểm chính về chế độ xã hội của Ấn Độ**Thông hiểu****-** Giới thiệu được điều kiện tự nhiên của lưu vực sông Ấn, sông Hằng | 1\*1\* | 1\* |  |  |
| **3. Trung Quốc** | **Nhận biết**– Nêu được những thành tựu cơ bản của nền văn minh Trung Quốc**Thông hiểu**– Giới thiệu được những đặc điểm về điều kiện tự nhiên của Trung Quốc cổ đại.– Mô tả được sơ lược quá trình thống nhất và sự xác lập chế độ phong kiến ở Trung Quốc dưới thời Tần Thuỷ Hoàng**Vận dụng**– Xây dựng được đường thời gian từ đế chế Hán, Nam Bắc triều đến nhà Tuỳ. | 2 | 1\* |  |  |
| **4. Hy Lạp và La Mã** | **Nhận biết**– Trình bày được tổ chức nhà nước thành bang, nhà nước đế chế ở Hy Lạp và La Mã – Nêu được một số thành tựu văn hoá tiêu biểu của Hy Lạp, La Mã.**Thông hiểu**– Giới thiệu được tác động của điều kiện tự nhiên (hải cảng, biển đảo) đối với sự hình thành, phát triển của nền văn minh Hy Lạp và La Mã**Vận dụng**– Nhận xét được tác động về điều kiện tự nhiên đối với sự hình thành, phát triển của nền văn minh Hy Lạp và La Mã.**Vận dụng cao****-** Liên hệ được một số thành tựu văn hoá tiêu biểu của Hy Lạp, La Mã có ảnh hưởng đến hiện nay |  |  | 1 | 1 |
| **Số câu/ loại câu** |  | 8 câu  | 1 câu  | 1 câu | 1 câu |
| **Tỉ lệ** |  | ***20%*** | ***15%*** | ***10%*** | ***5%*** |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS H. T. KHÁNG**Họ và tên HS: ...................................................................Lớp: 6 /............ | **KIỂM TRA CUỐI KỲ I NĂM HỌC 2023-2024****Phân môn: Lịch sử – Lớp 6** Thời gian: 30 phút (không kể thời gian giao đề)  MÃ ĐỀ: A |

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐIỂM** | Lời phê: |

ĐỀ CHÍNH THỨC

1. **TRẮC NGHIỆM:** (2,0 điểm). Chọn câu trả lời đúng nhất.

**Câu 1**. Tổ chức xã hội của Người tinh khôn là

**A**. sống quần tụ trong các thị tộc gồm 2, 3 thế hệ.

**B**. sống thành từng bầy riêng lẻ, lang thang trong rừng rậm.

**C**. sống thành từng gia đình riêng lẻ, gồm vợ, chồng và con cái.

**D**. sống thành từng bầy, khoảng vài chục người trong các hang động, mái đá.

**Câu 2**. Tổ chức xã hội đầu tiên của loài người là

**A**. làng bản.                 **B**. bầy người. **C**. thị tộc.                **D**. bộ lạc.

**Câu 3**. Nguyên nhân chính làm cho xã hội nguyên thuỷ tan rã là do

**A**. năng suất lao động tăng. **B**. có sản phẩm thừa.

**C**. công cụ bằng kim loại xuất hiện. **D**. xã hội phân hóa giàu nghèo.

**Câu 4**. Những bằng chứng nào chứng tỏ người Phùng Nguyên, Đồng Đậu đã biết luyện kim?

**A**. Những cục xỉ đồng, dùi đồng. **B**. Những lớp vỏ sò dày.

**C**. Dấu vết thóc gạo cháy. **D**. Tìm thấy vỏ đất nung lớn.

**Câu 5**. Ai Cập cổ đại được hình thành trên lưu vực con sông nào?

**A**. Sông Ấn **B**. Sông Hằng **C**. Sông Hoàng Hà **D**. Sông Nin

**Câu 6**. Công trình kiến trúc tiêu biểu của Lưỡng Hà cổ đại là

**A**. Kim Tự tháp. **B**. Vạn Lý Trường Thành.

**C**. Vườn treo Ba-bi-lon. **D**. Tượng Nhân Sư.

**Câu 7.** Ai là người đặt nền móng cho sự hình thành Nho giáo.

**A**. Mạnh Tử. **B**. Lão Tử. **C**. Hàn Phi Tử. **D**. Khổng Tử.

**Câu 8**. Công trình phòng ngự nổi tiếng được xây dựng dưới thời nhà Tần là

**A**. Ngọ Môn. **B**. Vạn Lý Trường Thành.

**C**. Tử Cấm Thành.                          **D**. Luy Trường Dục.

**B. TỰ LUẬN:** (3,0 điểm)

**Câu 1.** (1,5 điểm). Nêu những thành tựu văn hóa tiêu biểu của Ấn Độ cổ đại.

**Câu 2**. (1.0 điểm) Nhận xét tác động về điều kiện tự nhiên đối với sự hình thành, phát triển của nền văn minh Hy Lạp và La Mã cổ đại.

**Câu 3.** (0,5 điểm).Những thành tựu văn hoá tiêu biểu của Hy Lạp, La Mã có ảnh hưởng đến hiện nay.

**Bài làm**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
|  **TRƯỜNG THCS H. T. KHÁNG** | **ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM ĐIỂM** **KIỂM TRA CUỐI KỲ I NĂM HỌC 2023-2024****MÔN LỊCH SỬ - ĐỊA LÝ LỚP 6****(Phân môn Lịch sử)** MÃ ĐỀ: A |

**A. TRẮC NGHIỆM*: ( 2,0 điểm)***

**(**Mỗi câu đúng được 0.25 điểm)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| **Đáp án** | A | B | C | A | D | C | D | B |

**B. TỰ LUẬN**: **(3,0 *điểm).***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm****(Điểm con)** |
| **1****(1.5đ)** | **\* Những thành tựu văn hóa tiêu biểu của Ấn Độ cổ đại:** |  |
| - Tôn giáo: Đạo Ba-la-môn và đạo Phật. | 0.5 |
| - Chữ viết: Chữ Phạn | 0.25 |
| - Toán học: Hệ số có 10 chữ số, đặc biệt là giá trị của số 0 | 0.5 |
| - Kiến trúc: Cột đá A-sô-ca và đại bảo tháp San-chi | 0.25 |
| **2****(1.0đ)** | **\* Nhận xét tác động về điều kiện tự nhiên đối với sự hình thành, phát triển của nền văn minh Hy Lạp và La Mã:** |  |
| - Hy Lạp có khí hậu, đất đai phù hợp với việc trồng nho và ôliu. Có nhiều loại loại khoáng sản như sắt, đồng, vàng … Có nhiều vịnh, hải cảng thuận lợi phát triển thương nghiệp. | 0.5 |
| - La Mã: Có nhiều kim loại như đồng, chì, sắt, đường bờ biển dài, có nhiều vịnh, biển thuận lợi cho phát triển thủ công nghiệp và hoạt động thương nghiệp… | 0.5 |
| **3****(0.5đ)** | **\*Những thành tựu văn hoá tiêu biểu của Hy Lạp, La Mã có ảnh hưởng đến hiện nay:** |  |
| + Hệ thống mẫu tự La-tinh; hệ thống chữ số La Mã. | 0.25 |
| + Các định lý, định đề khoa học, như: định lí Ta-lét; định lí Pi-ta-go, … | 0,25 |

*( Lưu ý: Học sinh có thể chỉ ra ý khác và lập luận phù hợp thì dùng để thay thế ý trong hướng dẫn chấm này)*

**----------------------------------HẾT-------------------------------------**

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS H. T. KHÁNG**Họ và tên HS: ...................................................................Lớp: 6 /............ | **KIỂM TRA CUỐI KỲ I NĂM HỌC 2023-2024****Phân môn: Lịch sử – Lớp 6** Thời gian: 30 phút (không kể thời gian giao đề)  MÃ ĐỀ: B |

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐIỂM** | Lời phê: |

ĐỀ CHÍNH THỨC

1. **TRẮC NGHIỆM:** (2,0 điểm). Chọn câu trả lời đúng nhất.

**Câu 1**. Những bằng chứng nào chứng tỏ người Phùng Nguyên, Đồng Đậu đã biết luyện kim?

**A**. Những cục xỉ đồng, dùi đồng. **B**. Những lớp vỏ sò dày.

**C**. Dấu vết thóc gạo cháy. **D**. Tìm thấy vỏ đất nung lớn.

**Câu 2**. Chế độ xã hội ở Ấn Độ cổ đại, đẳng cấp thấp nhất là

**A**. Bra-man **B**. Ksa-tri-a **C**. Vai-si-a **D**. Su-đra

**Câu 3**. Tôn giáo ra đời sớm nhất ở Ấn Độ cổ đại là

**A**. Phật giáo.            **B**. Ba-La-Môn. **C**. Hin-đu.      **D**. Thiên Chúa giáo.

**Câu 4.** Ai là người đặt nền móng cho sự hình thành Nho giáo.

**A**. Mạnh Tử. **B**. Lão Tử. **C**. Hàn Phi Tử. **D**. Khổng Tử.

**Câu 5**. Công trình phòng ngự nổi tiếng được xây dựng dưới thời nhà Tần là

**A**. Ngọ Môn. **B**. Vạn Lý Trường Thành.

 **C**. Tử Cấm Thành.                          **D**. Luy Trường Dục.

**Câu 6**. Tổ chức xã hội của Người tinh khôn là

**A**. sống quần tụ trong các thị tộc gồm 2, 3 thế hệ.

**B**. sống thành từng bầy riêng lẻ, lang thang trong rừng rậm.

**C**. sống thành từng gia đình riêng lẻ, gồm vợ, chồng và con cái.

**D**. sống thành từng bầy, khoảng vài chục người trong các hang động, mái đá.

**Câu 7**. Tổ chức xã hội đầu tiên của loài người là

**A**. làng bản.                 **B**. thị tộc.                **C**. bầy người. **D**. bộ lạc.

**Câu 8**. Nguyên nhân chính làm cho xã hội nguyên thuỷ tan rã là do

**A**. năng suất lao động tăng. **B**. có sản phẩm thừa.

**C**. công cụ bằng kim loại xuất hiện. **D**. xã hội phân hóa giàu nghèo.

**B. TỰ LUẬN:** (3,0 điểm)

**Câu 1.** (1,5 điểm). Nêu những thành tựu văn hóa tiêu biểu của Ai Cập cổ đại.

**Câu 2**. (1.0 điểm) Nhận xét tác động về điều kiện tự nhiên đối với sự hình thành, phát triển của nền văn minh Hy Lạp và La Mã.

**Câu 3.** (0,5 điểm).Những thành tựu văn hoá tiêu biểu của Hy Lạp, La Mã có ảnh hưởng đến hiện nay.

**Bài làm**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
|  **TRƯỜNG THCS H. T. KHÁNG** | **ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM ĐIỂM** **KIỂM TRA CUỐI KỲ I NĂM HỌC 2023-2024****MÔN: LỊCH SỬ - ĐỊA LÝ LỚP 6****(Phân môn Lịch sử)**  MÃ ĐỀ: B |

**A. TRẮC NGHIỆM*: ( 2,0 điểm)***

**(**Mỗi câu đúng được 0.25 điểm)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| **Đáp án** | A | D | B | D | B | A | C | C |

**B. TỰ LUẬN**: **(3,0 *điểm).***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm****(Điểm con)** |
| **Câu 3****(1.5đ)** | **\* Những thành tựu văn hóa tiêu biểu của Ai Cập cổ đại:** |  |
| - Chữ viết: Chữ tượng hình. | 0.25 |
| - Kĩ thuật: Kĩ thuật ướp xác. | 0.25 |
| - Toán học: Làm các phép tính theo hệ đếm thập phân | 0.5 |
| - Kiến trúc: Kim tự tháp và tượng nhân sư | 0.5 |
| **2****(1.0đ)** | **\* Nhận xét tác động về điều kiện tự nhiên đối với sự hình thành, phát triển của nền văn minh Hy Lạp và La Mã:** |  |
| - Hy Lạp có khí hậu, đất đai phù hợp với việc trồng nho và ôliu. Có nhiều loại loại khoáng sản như sắt, đồng, vàng … Có nhiều vịnh, hải cảng thuận lợi phát triển thương nghiệp. | 0.5 |
| - La Mã: Có nhiều kim loại như đồng, chì, sắt, đường bờ biển dài, có nhiều vịnh, biển thuận lợi cho phát triển thủ công nghiệp và hoạt động thương nghiệp… | 0.5 |
|  | **\*Những thành tựu văn hoá tiêu biểu của Hy Lạp, La Mã có ảnh hưởng đến hiện nay:** |  |
| **3****(0.5đ)** | + Hệ thống mẫu tự La-tinh; hệ thống chữ số La Mã. | 0.25 |
| + Các định lý, định đề khoa học, như: định lí Ta-lét; định lí Pi-ta-go, … | 0,25 |

*( Lưu ý: Học sinh có thể chỉ ra ý khác và lập luận phù hợp thì dùng để thay thế ý trong hướng dẫn chấm này)*

**----------------------------------HẾT-------------------------------------**

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS H. T. KHÁNG**Họ và tên HS: ...................................................................Lớp: 6 /............ | **KIỂM TRA CUỐI KỲ I NĂM HỌC 2023-2024****Phân môn: Lịch sử – Lớp 6** Thời gian: 30 phút (không kể thời gian giao đề)  **DÀNH CHO HỌC SINH KHUYẾT TÂT**KHUYẾ |

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐIỂM** | Lời phê: |

ĐỀ CHÍNH THỨC

1. **TRẮC NGHIỆM:** (2,0 điểm). Chọn câu trả lời đúng nhất.

**Câu 1**. Tổ chức xã hội của Người tinh khôn là

**A**. sống quần tụ trong các thị tộc gồm 2, 3 thế hệ.

**B**. sống thành từng bầy riêng lẻ, lang thang trong rừng rậm.

**C**. sống thành từng gia đình riêng lẻ, gồm vợ, chồng và con cái.

**D**. sống thành từng bầy, khoảng vài chục người trong các hang động, mái đá.

**Câu 2**. Tổ chức xã hội đầu tiên của loài người là

**A**. làng bản.                 **B**. bầy người. **C**. thị tộc.                **D**. bộ lạc.

**Câu 3**. Nguyên nhân chính làm cho xã hội nguyên thuỷ tan rã là do

**A**. năng suất lao động tăng. **B**. có sản phẩm thừa.

**C**. công cụ bằng kim loại xuất hiện. **D**. xã hội phân hóa giàu nghèo.

**Câu 4**. Những bằng chứng nào chứng tỏ người Phùng Nguyên, Đồng Đậu đã biết luyện kim?

**A**. Những cục xỉ đồng, dùi đồng. **B**. Những lớp vỏ sò dày.

**C**. Dấu vết thóc gạo cháy. **D**. Tìm thấy vỏ đất nung lớn.

**Câu 5**. Ai Cập cổ đại được hình thành trên lưu vực con sông nào?

**A**. Sông Ấn **B**. Sông Hằng **C**. Sông Hoàng Hà **D**. Sông Nin

**Câu 6**. Công trình kiến trúc tiêu biểu của Lưỡng Hà cổ đại là

**A**. Kim Tự tháp. **B**. Vạn Lý Trường Thành.

**C**. Vườn treo Ba-bi-lon. **D**. Tượng Nhân Sư.

**Câu 7.** Ai là người đặt nền móng cho sự hình thành Nho giáo.

**A**. Mạnh Tử. **B**. Lão Tử. **C**. Hàn Phi Tử. **D**. Khổng Tử.

**Câu 8**. Công trình phòng ngự nổi tiếng được xây dựng dưới thời nhà Tần là

**A**. Ngọ Môn. **B**. Vạn Lý Trường Thành.

**C**. Tử Cấm Thành.                          **D**. Luy Trường Dục.

**B. TỰ LUẬN:** (3,0 điểm)

**Câu 1.** (2 điểm). Nêu những thành tựu văn hóa tiêu biểu của Ấn Độ cổ đại.

**Câu 2**. (1.0 điểm) Nhận xét tác động về điều kiện tự nhiên đối với sự hình thành, phát triển của nền văn minh Hy Lạp và La Mã cổ đại.

**Bài làm**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
|  **TRƯỜNG THCS H. T. KHÁNG** | **ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM ĐIỂM** **KIỂM TRA CUỐI KỲ I NĂM HỌC 2023-2024****MÔN LỊCH SỬ - ĐỊA LÝ LỚP 6****(Phân môn Lịch sử)** **DÀNH CHO HỌC SINH KHUYẾT TẬT** |

**A. TRẮC NGHIỆM*: ( 2,0 điểm)***

**(**Mỗi câu đúng được 0.25 điểm)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| **Đáp án** | A | B | C | A | D | C | D | B |

**B. TỰ LUẬN**: **(3,0 *điểm).***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm****(Điểm con)** |
| **1****(2.0đ)** | **\* Những thành tựu văn hóa tiêu biểu của Ấn Độ cổ đại:** |  |
| - Tôn giáo: Đạo Ba-la-môn và đạo Phật. | 0.5 |
| - Chữ viết: Chữ Phạn | 0.5 |
| - Toán học: Hệ số có 10 chữ số, đặc biệt là giá trị của số 0 | 0.5 |
| - Kiến trúc: Cột đá A-sô-ca và đại bảo tháp San-chi | 0.5 |
| **2****(1.0đ)** | **\* Nhận xét tác động về điều kiện tự nhiên đối với sự hình thành, phát triển của nền văn minh Hy Lạp và La Mã:** |  |
| - Hy Lạp có khí hậu, đất đai phù hợp với việc trồng nho và ôliu. Có nhiều loại loại khoáng sản như sắt, đồng, vàng … Có nhiều nhiều vịnh, hải cảng thuận lợi phát triển thương nghiệp. | 0.5 |
| - La Mã: Có nhiều kim loại như đồng, chì,sắt, đường bờ biển dài, có nhiều vịnh, biển thuận lợi cho phát triển thủ công nghiệp và hoạt động thương nghiệp… | 0.5 |

*( Lưu ý: Học sinh có thể chỉ ra ý khác và lập luận phù hợp thì dùng để thay thế ý trong hướng dẫn chấm này)*

**----------------------------------HẾT-------------------------------------**

**HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ BIỂU ĐIỂM**

**KIỂM TRA CUỐI KỲ I NĂM HỌC ………..**

**MÔN LỊCH SỬ - ĐỊA LÝ LỚP 6**

**(Phân môn Lịch sử)**

**I. TRẮC NGHIỆM*: ( 2.0 điểm)***

**Chọn câu trả lời đúng nhất:** (Mỗi câu đúng được 0.25 điểm)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| **Đáp án** | B | C | B | D | A | B | B | A |

**II. TỰ LUẬN***:* ***(3.0 điểm)***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **1** |  | **1.5** |
|  | 0.250.250.250.250.250.25 |
| **2** | *Điều kiện tự nhiên có ảnh hưởng đến sự hình thành, phát triển của nền văn minh Hy Lạp và La Mã là:* | **1.0** |
| - Hy Lạp có khí hậu, đất đai phù hợp với việc trồng nho và ôliu. Có nhiều loại loại khoáng sản như sắt, đồng, vàng … Có nhiều nhiều vịnh, hải cảng…- La Mã: Có nhiều kim loại như đồng. chì,sắt, đường bờ biển dài, có nhiều vịnh, biển thuận lợi cho hoạt động hàng hải… | 0.50.5 |
| **3** | *Ảnh hưởng của văn hóa Ấn Độ đến văn hóa Việt Nam trong những năm đầu Công nguyên:* | **0.5** |
|  - Về văn hóa: Ấn Độ giáo, Phật giáo, chữ viết. - Về kiến trúc: khu thánh đại Mỹ Sơn. - …….. | 0.250.25 |

**----------------------------------HẾT-------------------------------------**

**B. PHÂN MÔN ĐỊA LÝ**

**I. TRẮC NGHIỆM:** (2,0 điểm) Mỗi câu đúng đạt 0,25 điểm.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| **ĐA** |  |  |  |  |  |  |  |  |

**II. TỰ LUẬN:** (3,0 điểm)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung cần đạt** | **Điểm** |
| **1**(1,5đ) |  |  |
| **2**(1,0đ) |  |  |
| **3**(0,5đ) |  |  |
| **TRƯỜNG THCS H.T.KHÁNG**ĐỀ CHÍNH THỨC  (*Đề gồm có 02 trang*) | **KIỂM TRA CUỐI KỲ I NĂM HỌC 2023-2024****Phân môn: Lịch sử – Lớp 6** Thời gian: 30 phút (không kể thời gian giao đề)  MÃ ĐỀ: A |

**A. TRẮC NGHIỆM: (5,0 điểm)**

**B. TỰ LUẬN: (5,0 điểm)**

**Câu 1:** (2,5 điểm).

**Câu 2:** (2,5 điểm).

**-----------------------------------** HẾT **-----------------------------------**

*( Lưu ý: )*

…………………………………………………………………………………………………………….

**II. PHẦN TỰ LUẬN** (3,0 điểm)